SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 3 năm 2024

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành, số 97/TTYT-KHNVĐD)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ.
2. Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
3. Danh sách đăng ký người hướng dẫn thực hành:

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
1.	Nguyễn Văn Mạnh	001996/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi
2.	Nguyễn Thị Thủy	001571/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Phó Giám đốc - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa
3.	Nguyễn Đức Thịnh	000165/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Phó Giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
4.	Nguyễn Quân Công	002898/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - BSCKI - KCB đa khoa, KCB CK Nội - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, Khoa Khám bệnh

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
5.	Đào Quyết Thắng	002329/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Phó trưởng phòng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng, Khoa ngoại
6.	Đinh Thị Điện	000012/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Khám bệnh
7.	Nguyễn Đình Tiếp	000266/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	BSCKI - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh
8.	Quàng Thị Hạnh	001802/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK mắt	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh
9.	Cà Thanh Mai	002853/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh
10.	Lê Hải Minh	002902/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh
11.	Vũ Thị Giang	000843/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều Dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Khám bệnh
12.	Hoàng Thành Long	000868/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh
13.	Nguyễn Thị Hằng	000861/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
14.	Đoàn Thùy Dương	002368/ĐB-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh
15.	Lê Thị Việt Hà	033156/HNO-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh
16.	Vũ Văn Hội	002331/ĐB-CCHN	KTV Hình ảnh	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh
17.	Lưu Thị Lan	000840/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi
18.	Trần Thị Thanh Nhàn	000134/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi
19.	Tạ Thị Thu Nguyệt	002024/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi
20.	Nguyễn Thị Hằng	002858/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Da liễu	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa Nhi, Khoa Khám bệnh
21.	Lò Thị Thanh Lan	000838/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nhi
22.	Nguyễn Đức Hạnh	002704/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	Phó Trưởng khoa phụ trách Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
23.	Triệu Thị Lai	000837/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật
24.	Nguyễn Đức Thuyết	000857/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐH - Khám chữa bệnh đa khoa- Gây mê hồi sức - Ngoại khoa cơ bản - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật
25.	Trần Thị Phương	000845/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật
26.	Vũ Xuân Ních	001488/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Phó Trưởng khoa Phụ trách - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội
27.	Nguyễn Thanh Sơn	002341/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Phó trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội, Khoa khám bệnh
28.	Lò Thị Phương	002090/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội
29.	Đặng Mạnh Hoàn	003243/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội, Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh
30.	Nguyễn Thị Thu	000844/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Nội

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
31.	Đặng Văn Huy	002367/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội
32.	Nguyễn Thị Thảo	003334/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa YHCT & PHCN
33.	Nguyễn Đức Tân	000832/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN
34.	Nguyễn Cao Cường	002932/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN
35.	Nguyễn Thị Hường	001457/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên ngành Sản phụ khoa.	Phó Trưởng khoa Phụ trách, BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
36.	Lưu Thị Thoan	000688/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên ngành Sản phụ khoa.	Phó Trưởng khoa - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Sản Phụ Khoa Siêu âm, soi đốt cổ tử cung - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
37.	Trịnh Thị Vân	001351/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
38.	Toán Thị Châm	001682/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	BSCKI - Khám chữa bệnh chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
39.	Vũ Thị Huệ	000213/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
40.	Tòng Thị Đức	002326/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
41.	Nguyễn Thị Thuận	001160/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành phụ sản - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
42.	Lò Thị Phương Thùy	002852/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
43.	Đinh Văn Thiện	000995/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Trưởng khoa BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ - Khoa Ngoại
44.	Phạm Thị Thủy	002734/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Gây mê - Hồi sức	Điều dưỡng trưởng khoa Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
45.	Lò Ngọc Dũng	002340/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại
46.	Đỗ Việt Hùng	000285/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Răng hàm mặt.	Trưởng khoa - Khám chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
47.	Nguyễn Thị Lan	001402/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa mắt	Phó trưởng khoa - BSĐH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Mắt, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
48.	Đỗ Phương Linh	002844/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
49.	Nguyễn Thị Thanh Nga	003443/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	BSRHM - Khám chữa bệnh Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
50.	Nguyễn Hồng Phi	001407/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.	BSCKI - KCB Đa khoa - KCB chuyên khoa TMH - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
51.	Hồ Lan Phương	000860/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
52.	Cà Thị Thuyết	000859/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - TMH
53.	Quàng Thị Vân	000085/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa truyền nhiễm
54.	Nguyễn Thị Hằng	001223/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Phó Trưởng khoa - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa -Khoa truyền nhiễm
55.	Mai Thị Bắc	000855/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ

BSCKII. Nguyễn Văn Mạnh